

Số: 506../QĐ-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 23 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học
của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH-QUẢN TRỊ KINH DOANH

Căn cứ Quyết định số 1320/QĐ-TTg ngày 18/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2196/QĐ-ĐHTCQTKD ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo trình độ đại học, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ kết luận cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà Trường;

Xét đề nghị của Trường phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo các ngành trình độ đại học của trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh.

Điều 2. Quy định này áp dụng đối với các khóa trình độ đại học hệ chính quy tuyển sinh từ năm 2019.

Điều 3. Trường các đơn vị chức năng và sinh viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu: VT; QLĐT



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

Phần 2. Chuẩn đầu ra ngành Kế toán

1. Ngành đào tạo:

- Tiếng Việt: Kế toán
- Tiếng Anh: Accounting

2. Bậc đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức

- *Kiến thức chung (khối kiến thức cơ bản):*

(1) Hiểu biết những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có kiến thức cơ bản trong lĩnh vực khoa học cơ bản và khoa học xã hội phù hợp với chuyên ngành đào tạo để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và khả năng học tập nâng cao trình độ.

(2) Hiểu rõ ý nghĩa, tác dụng của công tác giáo dục thể chất trong trường học; nguyên lý kỹ thuật của các môn điền kinh, bóng rổ, bóng chuyền và cầu lông.

(3) Có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân; đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.

(4) Có kiến thức cơ bản về kinh tế, luật kinh tế, tài chính - tiền tệ, thống kê, thuế; hiểu biết cơ bản về một số ngành sản xuất, thương mại, dịch vụ, v.v.... Nắm được các kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp, marketing, kế hoạch tài chính, ... của doanh nghiệp.

- *Kiến thức chuyên ngành:*

(5) Nắm vững phương pháp, kỹ thuật thu thập và xử lý thông tin thông tin kế toán tài chính đáp ứng các nhu cầu khác nhau của người sử dụng thông tin ở trong và ngoài doanh nghiệp phù hợp với chuẩn mực kế toán và yêu cầu của luật pháp.

(6) Biết cách thiết kế, phân tích và sử dụng thông tin kế toán để trợ giúp các nhà quản trị ra quyết định quản trị, điều hành doanh nghiệp hiệu quả.

(7) Vận dụng kiến thức về tổ chức công tác kế toán bao gồm: tổ chức bộ máy kế toán; tổ chức quy trình kế toán; tổ chức chứng từ, tài khoản, sổ kế toán, các báo cáo kế toán chi tiết và tổng hợp đáp ứng yêu cầu quản lý của doanh nghiệp và các đơn vị HCSN.

(8) Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của chuyên môn kế toán (Phần mềm tin học văn phòng, phần mềm kế toán, ...).

(9) Vận dụng, phân tích và đánh giá được một số vấn đề chuyên sâu về lĩnh vực kế toán – kiểm toán của các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; có thể lập và phân tích được báo cáo tài chính; phân tích, đánh giá được một số qui trình kiểm toán và kiểm soát nội bộ; tham gia phân tích dự báo tài chính doanh nghiệp.

4. Yêu cầu về kỹ năng

4.1. Kỹ năng cứng (kỹ năng nghề nghiệp)

(10) Kỹ năng lập, phân loại, tổng hợp chứng từ kế toán, ghi sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp. Có kiến thức thực tiễn về kế toán, kiểm toán, tiếp cận và hoàn thành tốt các vị trí công việc được phân công.

(11) Kỹ năng lập các báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị trong các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính, sự nghiệp; kỹ năng lập tờ khai thuế và báo cáo thuế.

(12) Kỹ năng thực hành phần mềm kế toán doanh nghiệp, kế toán hành chính sự nghiệp;

(13) Kỹ năng phân tích tài chính doanh nghiệp, tư vấn cho các lãnh đạo doanh nghiệp về lĩnh vực kế toán và tham gia xây dựng mô hình chung về tổ chức hạch toán ở doanh nghiệp;

(14) Có kỹ năng lập luận, tư duy hệ thống và giải quyết các vấn đề liên quan đến tổ chức công tác kế toán trong các loại hình doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp;

(15) Có kỹ năng lập, kê khai, quyết toán thuế trong các loại hình doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp.

(16) Có kỹ năng lập và phân tích dự toán, kế hoạch tài chính, báo cáo tài chính, phân tích tài chính, phân tích kinh doanh.

4.2. Kỹ năng mềm

(17) Có kỹ năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động trong tổ chức; phong cách làm việc chuyên nghiệp, tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; bảo đảm hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo.

(18) Có kỹ năng quản lý bản thân, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng làm việc nhóm, ...

(19) Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, đàm phán, ...

(20) Có kỹ năng sử dụng Tiếng Anh hiệu quả trong giao tiếp, học tập, công việc, nghiên cứu.

(21) Sử dụng thành thạo, hiệu quả các công cụ, phần mềm tin học văn phòng, phần mềm chuyên ngành để giải quyết các vấn đề chuyên môn.

5. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

(22) Chấp hành nghiêm túc pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị công tác.

(23) Năng động, chủ động cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng sáng tạo trong công việc.

(24) Có trách nhiệm với công việc được giao, chủ động, sáng tạo và có ý thức quan tâm đến sự phát triển nghề nghiệp của bản thân và đơn vị công tác.

(25) Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân, có tinh thần cộng đồng, tập thể, sống và làm việc có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, trân trọng các giá trị đạo đức của dân tộc, hiểu biết vai trò của ngành kế toán trong cộng đồng để nâng cao giá trị của cuộc sống.

6. Vị trí việc làm của người học sau khi tốt nghiệp

- Chuyên viên kế toán (kế toán trưởng, kế toán thanh toán, kế toán nguyên vật liệu...), kiểm toán (kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập...), tài chính (chuyên viên tài chính, chuyên viên phân tích tài chính, chuyên viên thẩm định tín dụng, chuyên viên thẩm định dự án đầu tư, giao dịch viên...) trong các doanh nghiệp trong và ngoài nước; nhân viên kế toán trong các đơn vị IICSN và trong các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

- Nhân viên tư vấn kế toán, thuế và tài chính trong các công ty tư vấn thuế;
- Tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân;
- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên về kế toán tại các trường, viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao và chứng chỉ Kế toán – Kiểm toán trong và ngoài nước;
- Có khả năng tự học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý ở các cấp khác nhau.
- Đủ điều kiện để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan.
- Đủ khả năng học bậc sau đại học (thạc sỹ, tiến sỹ) của các chuyên ngành kinh tế, Kế toán, quản trị kinh doanh tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

8. Các chương trình, tài liệu mà Nhà trường tham khảo

Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo Ngành Kế toán của các trường:

- Đại học Kinh tế quốc dân
- Đại học Tài chính – Marketing
- Học viện Tài chính